TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2026/QĐST- HNGĐ	*Nghệ An, ngày 23 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thanh Trúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 5 - Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số số 13/2026/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2026. Về việc: Yêu cầu xác định cha cho con, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2026/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Số CCCD: 040199011930. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040096023049. Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Anh Lưu Cao Đ, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C,Thành phố Hải Phòng. Số CCCD: 030099003060. Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 05/7/2026 và lời trình bày tại phiên họp chị Nguyễn Thị H trình bày như sau: Chị và anh Hoàng Văn N trước đây là vợ chồng, đã được Toà án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An giải quyết cho ly hôn theo Quyết định số 99/2026/QĐCNTTLH ngày 22/5/2026 củaToà án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An. Trong thời gian chị và anh Hoàng Văn N sống ly thân thì chị có quan hệ tình cảm và có thai với anh Lưu Cao Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, Thành phố Hải Phòng. Ngày 18/12/2025 chị

sinh ra cháu Nguyễn An N1 tại Bệnh viện V - Thụy Điển U. Cháu Nguyễn An N1 không phải là con của anh Hoàng Văn N. Kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/01/2026 của Viện sinh học phân tử L kết luận: Anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999, số CCCD: 030099003060 và cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh số 04268.GCS.22030.25 có quan hệ huyết thống Cha- Con. Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án xác định anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999, số CCCD: 030099003060; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, Thành phố Hải Phòng là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh số 04268.GCS.22030.25 Bệnh viện V.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ý kiến anh Hoàng Văn N: Anh và chị Nguyễn Thị H trước đây là vợ chồng, đã được Toà án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An giải quyết cho ly hôn theo Quyết định số 99/2026/QĐCNTTLH ngày 22/5/2026 củaToà án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An. Trong thời gian chị Nguyễn Thị H sống ly thân thì chị H có quan hệ tình cảm và có thai với anh Lưu Cao Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, Thành phố Hải Phòng. Cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 không phải là con của anh, nay chị Nguyễn Thị H đề nghị Toà án xác đinh anh Lưu Cao Đ là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh số 04268.GCS.22030.25 Bệnh viện V là đúng sự thật, anh đề nghị Toà án công nhận, anh không có ý kiến gì.

- Ý kiến anh Lưu Cao Đ: Năm 2024 giữa anh và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Nghệ An có quen biết nhau và quan hệ tình cảm, chị Nguyễn Thị H mang thai với anh và ngày 18/12/2025 chị Nguyễn Thị Hoài S ra cháu Nguyễn An N1. Kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/01/2026 của Viện sinh học phân tử L kết luận: Anh và cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh số 04268.GCS.22030.25 có quan hệ huyết thống Cha - Con. Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh số 04268.GCS.22030.25 Bệnh viện V là đúng sự thật, anh đề nghị Toà án công nhận theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoài .

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Nghệ An tham gia phiên họp: Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý cho đến phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị áp dụng Điều 88, Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 366, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc yêu cầu xác định anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999, số CCCD: 030099003060; địa chỉ:Tổ dân phố T, phường C, Thành phố Hải Phòng là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh số 04268.GCS.22030.25 Bệnh viện V.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 12, Điều 15, Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Hoài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu xác định cha cho con được quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự xác định cha cho con là chị Nguyễn Thị H có nơi cư trú tại Thôn T, xã Đ, tỉnh Nghệ An do Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về nội dung yêu cầu xác định cha cho con: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án xác định anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999; Số CCCD: 030099003060; địa chỉ:Tổ dân phố T, phường C,Thành phố Hải Phòng là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh có mã số GCS:.04268.GCS.22030.25 Bệnh viện V - Thụy Điển U thì thấy rằng:Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn N trước đây là vợ chồng, đã được Toà án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An giải quyết cho ly hôn theo Quyết định số 99/2026/QĐCNTTLH ngày 22/5/2026 củaToà án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An. Cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn N. Kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/01/2026 của Viện sinh học phân tử L kết luận: Anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999, số CCCD:030099003060 và cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh có mã số GCS: 04268.GCS.22030.25 có quan hệ huyết thống Cha-Con. Quá trình giải quyết vụ việc anh Hoàng Văn N có ý kiến bằng văn bản không thừa nhận cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh có mã số GCS: 04268.GCS.22030.25 là con của anh, mà cháu Nguyễn Anh N2 là con của anh Lưu Cao Đ. Anh Lưu Cao Đ có ý kiến bằng văn bản thừa nhận cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh có mã số GCS: 04268.GCS.22030.25 là con của anh và chị Nguyễn Thị Hoài . Như vậy đây là tình tiết sự kiện mà các đương sự đã thừa nhận và phù hợp với kết quả xét nghiệm AND, là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét về chứng cứ có đủ cơ sở kết luận: Anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999, số CCCD: 030099003060; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, Thành phố Hải Phòng là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh có mã số 04268.GCS.22030.25 Bệnh viện V -Thụy Điển U, do đó chị Nguyễn Thị H yêu cầu Toà án xác định cha cho con là có căn cứ, đúng với quy định tại Điều 88, Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H là yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự và chị Nguyễn Thị H đã có đơn đề nghị miễn tiền lệ phí Toà án, do đó Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 12, Điều 15, Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Hoài.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc xác định cha cho con.

2. Xác định: Anh Lưu Cao Đ, sinh ngày 12/02/1999; Số căn cước công dân: 030099003060; Nơi cư trú:Tổ dân phố T, Phường C, Thành phố Hải Phòng là cha của cháu Nguyễn An N1, sinh ngày 18/12/2025 theo Giấy chứng sinh có mã số: GCS 04268.GCS.22030.25 ngày 18/12/2025 của Bệnh viện Việt Nam -Thuỵ Điển Uông Bí

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 12, Điều 15, Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Hoài .

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra Quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 5 – Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Đồng, tỉnh Nghệ An.
- UBND Phường Chu Văn An, TP hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Văn Dũng